

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên kế hoạch mua sắm: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Đợt 2) mua sắm sử dụng vốn khấu hao cơ bản năm 2025.
- Tên gói thầu 07MSHH-KHCB-2025: Trang bị xe ô tô 16 chỗ ngồi
- Quy mô dự án/dự toán mua sắm: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Đợt 2) mua sắm sử dụng vốn khấu hao cơ bản năm 2025
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Địa điểm cung cấp: Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi, Số 80A, Trần Phú, Phường B'laro, Tỉnh Lâm Đồng.
- Mô tả thông tin liên quan đến hàng hóa thuộc gói thầu: xe ô tô 16 chỗ ngồi
- Bảng thông tin về hàng hóa thuộc gói thầu Chủ đầu tư đã, đang sử dụng:
Không có

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng:
 - + Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe ô tô: QCVN 09:2024/BGTVT.
 - + Đạt tiêu chuẩn khí thải EURO V.
- Xe mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất năm 2025, nhập khẩu nguyên chiếc hoặc lắp ráp tại Việt Nam (100% linh kiện chính nhập khẩu), có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, phù hợp với điều kiện thời tiết tại Việt Nam và dễ dàng vận hành sử dụng với người Việt Nam.
- Nhiên liệu sử dụng: Diesel.
- Sơn hoàn thiện: Quy trình sơn theo tiêu chuẩn của nhà máy sản xuất và phù hợp với điều kiện thời tiết tại Việt Nam. Các bề mặt bị che khuất của Cabin, thân xe được sơn trước khi lắp ráp.

- Nhãn mác thiết bị: Tất cả các bộ phận cơ bản như động cơ, hộp số và những bộ phận khác đều có nhãn mác nguyên bản từ nhà sản xuất gắn liền trên từng bộ phận. Các tấm nhãn thể hiện các thông tin về số hiệu Serial, năm và nơi sản xuất, công suất tỷ số truyền, những cảnh báo sự an toàn và các thông tin cần thiết khác.

- Đáp ứng yêu cầu của các điều kiện lưu hành, tham gia giao thông đường bộ của Việt Nam.

- Xe hoàn thiện được Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới (Chủ đầu tư sẽ phối hợp, cung cấp thông tin để nhà thầu thực hiện việc đăng kiểm, đăng ký thủ tục pháp lý liên quan).

- Trước khi giao xe cho Chủ đầu tư thử nghiệm và làm thủ tục nghiệm thu bàn giao xe kèm theo các giấy tờ pháp lý theo xe cho Chủ đầu tư như sổ đăng kiểm, sổ bảo hành (hoặc bảo hành điện tử), sách hướng dẫn, Các giấy tờ liên quan đến nguồn gốc, xuất xứ xe... .

b) Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết:

STT	TÊN THIẾT BỊ	THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ CÁC TIÊU CHUẨN
Huynhdai Solati D 16 chỗ bản đầy đủ hoặc tương đương đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật sau:		
1.	Động cơ	- Loại động cơ: Diesel. - Dung tích xi lanh: 2.400 cc trở lên, tăng áp khí nạp (turbo). - Công suất cực đại: Tối thiểu 138 mã lực / 3.400 vòng/phút. - Mô-men xoắn cực đại: Tối thiểu 375 Nm / 1.600 vòng/phút.
2.	Hệ truyền động	- Hộp số: Số sàn, tối thiểu 6 cấp. - Hệ dẫn động: Cầu trước hoặc cầu sau.
3.	Kích thước và trọng lượng	- Kích thước tổng thể (DxRxC): Dài từ 5.780 mm, Rộng từ 1.950 mm, Cao từ 2.280 mm. - Chiều dài cơ sở: Từ 3.670 mm. - Khoảng sáng gầm xe: Tối thiểu 165 mm. - Trọng lượng không tải: Từ 2.300 kg. - Trọng lượng toàn tải: Từ 3.300 kg. - Dung tích bình nhiên liệu: Tối thiểu 65 lít.

4.	Hệ thống treo	- Hệ thống treo trước: Độc lập/ McPherson. - Hệ thống treo sau: Lá nhíp.
5.	Hệ thống phanh	- Hệ thống phanh trước/sau: Phanh đĩa thủy lực có hệ thống chống bó cứng phanh (ABS).
6.	Hệ thống lái	- Dẫn động: Cơ khí có trợ lực thủy lực - Cột lái: Cột tay lái có thể thay đổi độ nghiêng và chiều cao
7.	Nội thất và tiện nghi	- Số chỗ ngồi: 16 chỗ (bao gồm cả lái xe). - Hệ thống điều hòa: Hai dàn lạnh độc lập, có cửa gió đến từng hàng ghế. - Hệ thống âm thanh: Đài AM/FM, cổng kết nối USB/AUX/Bluetooth, có loa đủ cho khoang hành khách. - Cửa sổ chỉnh điện: Có. - Khóa cửa trung tâm: Có. - Thảm lót sàn: Có.
8.	Ngoại thất	- Đèn chiếu sáng phía trước: Halogen hoặc LED, có khả năng điều chỉnh góc chiếu. - Đèn sương mù: Có. - Gương chiếu hậu: Chỉnh điện, tích hợp đèn báo rẽ. - Cửa trượt: Cửa trượt bên hông xe.
9.	Thiết bị giám sát hành trình (Bộ định vị)	- Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 31:2014/BGTVT về thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô (ban hành kèm theo Thông tư số 73/2014/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải)
10.	Công cụ dụng cụ chuyên dùng và thiết bị dự phòng theo xe	- Lốp dự phòng/01 chiếc - Bộ dụng cụ tiêu chuẩn: 01 bộ
11.	Yêu cầu về bảo hành và bảo dưỡng	a) Bảo hành của Nhà thầu: 12 tháng. b) Bảo hành của Nhà sản xuất: - Thời gian bảo hành: Nhà thầu khai báo theo chính sách bảo hành của Nhà sản xuất. - Địa điểm bảo hành: Tại Các trung tâm bảo hành tại khu vực Lâm Đồng (mới), bảo dưỡng chính hãng trên toàn quốc. - Điều kiện bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

		- Phụ tùng thay thế: Đảm bảo sẵn có phụ tùng thay thế chính hãng.
12.	Màu sắc	Nhà thầu khai báo

1.3. Các yêu cầu khác:

- Thời gian thực hiện hợp đồng là 73 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Cụ thể:

+ Thời gian thực hiện gói thầu là 45 ngày (thời gian thi công, nghiệm thu) sử dụng làm mốc để các bên đánh giá thưởng phạt.

+ Thời gian thanh quyết toán là 28 ngày.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: các kiểm tra thử nghiệm cần thiết về vận hành xe